

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Quyết định số 2836/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 (Quyết định số 2836/QĐ-TTg); Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi là Kế hoạch) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Các sự kiện hộ tịch của người dân được đăng ký kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định; hướng tới mục tiêu tất cả sự kiện hộ tịch đều được đăng ký, quản lý trên môi trường điện tử.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đăng ký và thống kê hộ tịch; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực hộ tịch, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác.

2. Yêu cầu

Việc triển khai Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh phải được thực hiện đầy đủ, kịp thời, thống nhất và bám sát mục tiêu, nội dung, lộ trình và các giải pháp đặt ra tại Quyết định số 2836/QĐ-TTg.

Dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử đầy đủ, chính xác, thống nhất, cập nhật kịp thời, kết nối, khai thác, sử dụng hiệu quả.

Phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh và cấp xã); bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong hoạt động đăng ký, thống kê hộ tịch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm mọi sự kiện hộ tịch của người dân được đăng ký, cập nhật, quản lý và khai thác hiệu quả, đúng quy định pháp luật, phục vụ quản lý nhà nước và

phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Bảo đảm mọi người dân được thiết lập hồ sơ hộ tịch điện tử cá nhân, được cấp giấy tờ hộ tịch hợp lệ (*bản điện tử, bản giấy*).

Số liệu đăng ký hộ tịch được thống kê, tổng hợp đầy đủ, chính xác, kịp thời, có các chỉ tiêu thống kê cơ bản theo thông lệ quốc tế và được công bố công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Về đăng ký khai sinh

- Đến năm 2028, trẻ em cư trú trên địa bàn tỉnh được đăng ký khai sinh đúng hạn đạt tỷ lệ 95%; đến năm 2030 đạt 98,5%.

- Đến năm 2028, các trường hợp trẻ em sinh ra tại cơ sở y tế được cấp Giấy chứng sinh đạt 100%, dữ liệu được cập nhật đúng thời hạn trên Cơ sở dữ liệu về Giấy chứng sinh, tạo lập bản điện tử Giấy chứng sinh đạt 95%; đến năm 2030, dữ liệu Giấy chứng sinh được cập nhật đúng thời hạn trên Cơ sở dữ liệu về Giấy chứng sinh, tạo lập bản điện tử Giấy chứng sinh đạt 100%.

b) Về đăng ký khai tử

Đến năm 2028, tỷ lệ đăng ký khai tử đúng hạn đạt 90%; đến năm 2030 đạt 100%.

c) Về cấp Giấy báo tử, xác định nguyên nhân tử vong

Đến năm 2028, các trường hợp chết tại cơ sở y tế được tạo lập Giấy báo tử điện tử và cập nhật thông tin đúng hạn trên Cơ sở dữ liệu về Giấy báo tử đạt 80%; đến năm 2030, đạt từ 90%.

d) Về cập nhật tình trạng hôn nhân khi có thay đổi do ly hôn, hủy việc kết hôn

Đến năm 2028, 100% dữ liệu các trường hợp ly hôn (theo bản án/quyết định đã có hiệu lực của Tòa án từ ngày 01/01/2026) được cơ quan đăng ký hộ tịch ghi vào Sổ hộ tịch.

đ) Về thống kê và công bố số liệu đăng ký hộ tịch

Hàng năm, bảo đảm các dữ liệu đăng ký hộ tịch được tổng hợp, thống kê, công bố theo chỉ tiêu về hộ tịch thống nhất trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp và chế độ báo cáo thống kê ngành Tư pháp.

e) Truyền thông về đăng ký, thống kê hộ tịch

Đến năm 2030, ít nhất 95% người dân trong độ tuổi trưởng thành biết và hiểu cơ bản quyền, nghĩa vụ đăng ký các sự kiện hộ tịch thiết yếu (khai sinh, khai tử, kết hôn, giám hộ ...).

III. NỘI DUNG

1. Tham mưu xây dựng Kế hoạch triển khai Quyết định số 2836/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành: Nội Vụ, Tài chính, Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ, Thống kê tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh; UBND các xã, phường và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2026.

2. Kiểm tra, hướng dẫn và tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện đăng ký hộ tịch

Thành lập đoàn kiểm tra, nhằm đánh giá tình hình thực hiện Luật hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành tại các cơ quan đăng ký hộ tịch, qua đó tổng hợp các khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất có giải pháp tháo gỡ, bảo đảm yêu cầu đăng ký hộ tịch của người dân.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3. Trang bị cơ sở vật chất, kết nối mạng Internet (*máy tính, mạng internet, máy in chất lượng tốt*) phục vụ riêng cho công tác đăng ký, thống kê hộ tịch

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan y tế

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Rà soát, bố trí đủ số lượng công chức làm công tác hộ tịch tại cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường và các cơ quan có liên quan

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức làm công tác hộ tịch

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường và các cơ quan có liên quan

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Truyền thông về đăng ký, thống kê hộ tịch

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường và các cơ quan có liên quan

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

8. Nâng cao tỷ lệ đăng ký khai sinh, tỷ lệ đăng ký khai tử

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường và các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

9. Thống kê tỷ lệ trẻ em được đăng ký khai sinh, tỷ lệ người chết được đăng ký khai tử

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường và các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

10. Nâng cao tỷ lệ tạo lập, cấp Giấy báo tử, ghi nhận, xác định nguyên nhân chết

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế; UBND các xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

11. Cập nhật dữ liệu Giấy chứng sinh trên Cơ sở dữ liệu về Giấy chứng sinh, tạo lập bản điện tử Giấy chứng sinh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.
- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

12. Cập nhật tình trạng hôn nhân của công dân khi có thay đổi do ly hôn, hủy việc kết hôn

- Cơ quan chủ trì: UBND các xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

13. Công khai đầy đủ, chính xác, kịp thời các chỉ tiêu thống kê hộ tịch hàng năm

- Cơ quan chủ trì: UBND các xã, phường; Thống kê tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành: Nội Vụ, Tư pháp, Y tế, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Thống kê, Tòa án nhân dân tỉnh; UBND các xã, phường có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo sự phân công tại Kế hoạch này, đảm bảo chất lượng, đúng thời hạn. Đồng thời, trong phạm vi, chức năng nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch công tác và dự trù kinh phí hàng năm của đơn vị để thực hiện.

2. Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối ngân sách tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

3. Sở Tư pháp là đầu mối theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch. Các sở, ngành: Nội vụ, Y tế, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Thống kê, Tòa án nhân dân tỉnh; UBND các xã, phường có trách nhiệm thông tin, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch định kỳ hàng năm (*hoặc theo yêu cầu*) gửi về Sở Tư pháp trước ngày 15/11 (*qua Văn phòng*) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Y tế, Tài chính, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ;
- Thống kê tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC^{Hào}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Lê Huy